

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày: 11 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Nguyễn Tam Kỳ;

. Ông Đỗ Văn Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V- tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thái N - sinh năm 1980, tại Phú Yên; nơi cư trú thôn T1 - xã B - huyện V- tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V (chết) và bà Tạ Thị Nh; có vợ là Lê Thị Ngọc X và có 02 con, sinh năm 2004 và năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Hữu S - sinh năm 1969; trú tại: Thôn C - xã P - huyện V- tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Hùng H - sinh năm 1974; trú tại: Thôn T2 - xã B - huyện V- tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

+ Anh Lê Thúc Đ - sinh năm 1979; trú tại: Thôn V1 - xã H - huyện V- tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Tấn T - sinh năm 1984; trú tại: Thôn C- xã P - huyện V- tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Quốc Th - sinh năm 1985; trú tại: thôn C - xã P - huyện V- tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/7/2017, Tổ công tác của Trạm bảo vệ rừng M ở thôn L - xã B thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện V gồm ông Ngô Hữu S là Tổ trưởng Tổ cơ động Bảo vệ rừng và Phòng cháy chữa cháy rừng số 2 (Trạm bảo vệ rừng M - S) cùng các tổ viên là anh Phạm Hùng H và anh Lê Thúc Đ tiến hành tuần tra, xử lý các trường hợp khai thác, vận chuyển gỗ trái phép tại khu vực đường lâm sinh M là rừng phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ quản lý huyện V theo kế hoạch từ trước. Khi đi, ông S, anh H, anh Đ đều mặc đồ đồng phục bảo vệ rừng theo quy định và mang theo các công cụ hỗ trợ, phương tiện đi lại thì mỗi người sử dụng một xe mô tô. Khi đến khu vực cách trạm M khoảng 500 - 600m về phía Tây thì ông S phát hiện Lê Thái N điều khiển xe mô tô chở 03 đoạn cây gỗ dài 05m, thân vuông 09cm x 09cm đi hướng ngược chiều từ trên núi xuống. Ông S nói với N: “Dừng xe lại để kiểm tra” thì N dừng xe lại và tháo gỗ ra khỏi xe. Thấy N chấp hành và lúc này ở khu vực phía trên có một số người đi xe mô tô xuống nên ông S, anh H, anh Đ tiếp tục đi lên phía trên để kiểm tra. Lúc này, sau khi tháo gỗ ra khỏi xe thì N chạy xe mô tô đi giấu. Thấy N rời khỏi hiện trường nên ông S và anh H quay lại thì thấy còn 03 cây gỗ. Ông S phân công cho anh H chở 01 cây gỗ về Trạm trước và nhờ anh Nguyễn Tấn T (là một trong số những người đi xe mô tô từ trên núi xuống sau N) đến chở 02 cây gỗ về Trạm, anh T đồng ý. Ông S và anh T đến nơi để gỗ thì N cũng vừa đi bộ đến. N ôm đầu 02 cây gỗ kéo xuống thì ông S ôm đầu gỗ kia kéo lại và giằng co. Ông S bảo: “Đề đó, không cho mày kéo xuống”, N trả lời lại: “Ông không cho tôi cũng kéo gỗ xuống”. Hai bên tiếp tục giằng co thì ông S dùng tay nắm áo phía sau của N kéo lại, N thả cây và dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt của ông S. Ông S la lên rồi bỏ chạy về Trạm và báo cáo cho cơ quan công an, đồng thời đến Trung tâm Y tế huyện V cấp cứu, còn N kéo 02 cây gỗ vào rừng giấu, sau đó đã mang đi bán.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 74/CN ngày 12 tháng 7 năm 2017, Trung tâm Y tế huyện V chứng nhận ông Ngô Hữu S bị thương tích: Mắt phải vùng mi trên, mi dưới sưng nề bầm tím; vết thương rách da vùng chân mày phải đã khâu 01 mũi; môi trên xây xước da.

Ông Ngô Hữu S từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Lê Thái N đã bồi thường tiền điều trị thương tích cho ông Ngô Hữu S 5.000.000đ (năm triệu đồng). Ông Ngô Hữu S đã nhận số tiền trên và không còn yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSVN ngày 07 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Lê Thái N về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Thái N khai ngày 07/7/2017, bị cáo có biết ông Ngô Hữu S là cán bộ Trạm bảo vệ rừng M đang đi làm nhiệm vụ và bị cáo có dùng tay đánh ông S trong quá trình ông S thực hiện kiểm tra việc bị cáo vận chuyển gỗ trái phép, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 10/CT-VKSVN ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V- tỉnh Khánh Hòa đã nêu nhưng bị cáo không thừa nhận giữa bị cáo và ông Ngô Hữu S có việc giằng co, níu kéo hai cây gỗ với nhau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Hữu S khai nội dung như bản Cáo trạng đã nêu.

- Các người làm chứng: Anh Phạm Hùng H và anh Lê Thúc Đ khai lúc đi tuần tra thì ông S đi trước, cách phía sau khoảng 15m là anh H, tiếp đến là anh Đ đi sau cùng. Anh H và anh Đ không chứng kiến việc ông S dùng xe của N để kiểm tra gỗ, khi các anh đến nơi bị cáo N bỏ gỗ xuống thì không thấy bị cáo N tại đó chỉ thấy còn có gỗ. Sau này biết gỗ đó là của bị cáo N. Anh H xác nhận có chở 01 cây gỗ của bị cáo N bỏ lại về Trạm M và anh Đ xác nhận anh Đ nhìn thấy giữa N và ông S giằng co, níu kéo 02 cây gỗ đồng thời nghe N hô “Bữa nay tao đánh mày luôn” và thả cây gỗ rồi xông đến dùng tay đánh ông S. Anh Nguyễn Tấn T khai tại nơi có hai cây gỗ của N để trên đường, lúc anh và ông S chuẩn bị đưa hai cây gỗ này lên xe mô tô để chở về Trạm M thì anh thấy N từ bìa rừng băng ra, xông đến chỗ ông S đứng cạnh hai cây gỗ, N dùng tay ôm phần đầu hai cây gỗ này lôi đi, ông S dùng tay ôm giữ hai cây gỗ này lại đồng thời nói “để đó không cho mày kéo xuống” thì N nói “ông không cho tôi cũng kéo gỗ xuống”, thấy ông S và N giằng co cây gỗ nên anh T tranh thủ chạy đến chỗ anh đã bỏ gỗ xuống trước đó lôi gỗ vào rừng giấu.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thái N theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b - i - s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước cây gỗ kích thước 9cm x 9cm, dài 05m.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra vụ án bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng bị cáo có đánh ông S nhưng lúc đó không biết người bị đánh là ai, sau khi đánh xong mới biết đó là ông S - Cán bộ Trạm Bảo vệ rừng M đang thi hành nhiệm vụ tuần tra bảo vệ rừng nên bị cáo không phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Riêng về việc giữa bị cáo và ông S có giằng co, níu kéo hai cây gỗ với nhau thì bị cáo không thừa nhận có việc này nhưng căn cứ vào lời khai của ông Ngô Hữu S và lời khai của người làm chứng anh Lê Thúc Đ, anh Nguyễn Tấn T là những người chứng kiến sự việc trên đều xác nhận giữa bị cáo N và ông S có giằng co, níu kéo hai cây gỗ với nhau thì có đủ cơ sở xác định giữa bị cáo N và ông S có giằng co, níu kéo hai cây gỗ dẫn đến bị cáo N đánh ông S là có thật.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/7/2017, tại khu vực rừng phòng hộ ở thôn L - xã B - huyện V- tỉnh Khánh Hòa, Lê Thái N đã có hành vi vận chuyển gỗ trái phép. Khi Tổ tuần tra Trạm Bảo vệ rừng M thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện V phát hiện yêu cầu dừng phương tiện và tang vật để kiểm tra, trong lúc Tổ tuần tra tiến hành đưa gỗ về Trạm để lập biên bản theo quy định thì N kéo gỗ đi nơi khác, không cho đưa gỗ về Trạm và dùng tay đánh ông Ngô Hữu S là Tổ trưởng Tổ cơ động Bảo vệ rừng và Phòng cháy chữa cháy rừng số 2 (Trạm bảo vệ rừng M - S) đang thi hành nhiệm vụ, gây thương tích cho ông S, cản trở Tổ tuần tra và làm cho ông S không thực hiện được nhiệm vụ công tác của mình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thái N đánh ông Ngô Hữu S, cản trở ông S thực hiện nhiệm vụ tuần tra bảo vệ rừng của mình đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu và thương tích gây ra cho ông Ngô Hữu S không lớn nhưng xét hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Sau khi được ông S yêu cầu dừng xe chở gỗ lại để kiểm tra, lợi dụng trời tối không ai để ý, bị cáo đã đem xe mô tô dùng để chở gỗ đi cất giấu và quay lại giằng co, kéo gỗ đi nơi khác, cản trở không cho Tổ tuần tra đưa gỗ về Trạm và đánh ông S khi ông S đang làm nhiệm vụ tuần tra, bảo vệ rừng theo quy định, hành vi này thể hiện bị cáo là người ngang tàng, coi thường kỷ cương pháp luật.

Hành vi của bị cáo trên đây không chỉ trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính, cản trở hoạt động bình thường, đúng đắn của Tổ tuần tra Trạm bảo vệ rừng M thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện V, gây trở ngại cho hoạt động của Tổ tuần tra đang thi hành nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn các hành vi phá rừng, khai thác lâm sản trái phép, làm giảm hiệu lực công tác của Tổ tuần tra Trạm bảo vệ rừng M; mà còn tạo tiền lệ xấu và ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương mà trực tiếp là tình hình đấu tranh phòng chống tình trạng phá rừng hiện nay ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị thương tích, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, nên xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại điểm b - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Ông Ngô Hữu S bị Lê Thái N đánh gây thương tích, nhưng ông S từ chối giám định tỷ lệ thương tích, nên các cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích đối với bị cáo Lê Thái N.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Ngô Hữu S đã được bị cáo Lê Thái N bồi thường 5.000.000đồng, ông S không còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường hoặc khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) cây gỗ kích thước 09cm x 09cm, dài 05m. Đây là cây gỗ Lê Thái N khai thác trái phép nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Thái N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm b - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Lê Thái N phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thái N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Không xét về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Lê Thái N đối với ông Ngô Hữu S.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) cây gỗ kích thước 09cm x 09cm, dài 05m.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 26/02/2018).

- Về án phí:

Bị cáo Lê Thái N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THA dân sự huyện V;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa